

Số: /PA-UBND

Kinh Môn, ngày tháng 5 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các Tổ dân phố trên địa bàn phường Kinh Môn

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

II. THỰC TRẠNG TỔ DÂN PHỐ

1. Số lượng tổ dân phố

a) Tổng số tổ dân phố: 13 tổ dân phố.

b) Quy mô tổ dân phố:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- 08 tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 05 tổ dân phố chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

- + Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 02 tổ dân phố;
- + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 02 tổ dân phố;
- + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 01 tổ dân phố.

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân (*nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...*).

- Hệ thống điện, công trình nước sạch đã hoàn thiện 100% số hộ dùng điện, 100% số hộ dùng nước sạch vệ sinh môi trường.

- Các tuyến đường giao thông trên địa bàn được nhựa hoá và bê tông hoá 100%.

- Về văn hóa, cơ bản trên địa bàn phường có phong tục, tập quán và sinh hoạt văn hóa tương đồng, không có sự khác biệt nhiều.

Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn phường có 13 nhà văn hóa thuộc 13 tổ dân phố.

(số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

2. Tổ chức tại tổ dân phố

- Đối với 13 tổ dân phố trên địa bàn phường đều có các chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Ban Giám sát đầu tư công của cộng đồng, Chi hội Nông dân.

- Đối với Chi bộ tổ dân phố:

+ Tổ dân phố không có Chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động (ghi rõ tên thôn, tổ dân phố): 0

+ Tổ dân phố có 01 Chi bộ: 13 tổ dân phố

- Việc kiện toàn các tổ chức trên tại tổ dân phố khi có biến động về tổ chức của tổ dân phố. *(chi tiết theo phụ lục 02 kèm theo)*

III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA TỔ DÂN PHỐ

1. Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

Tổng số 26 người, trong đó:

- Chia theo các chức danh:

+ Bí thư chi bộ: 13 người;

+ Tổ trưởng tổ dân phố: 13 người (trong đó có 04 người kiêm nhiệm Bí thư chi bộ);

+ Trưởng ban công tác Mặt trận: 13 người (trong đó có 09 người kiêm nhiệm).

- Chia theo độ tuổi:

- + Dưới 40 tuổi: 04 người;
- + Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 06 người;
- + Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 08 người;
- + Và trên 60 tuổi: 08 người.
- Chia theo trình độ đào tạo:
- + Trên đại học: 01 người;
- + Đại học: 04 người;
- + Cao đẳng, trung cấp: 07 người;
- + Phổ thông: 14 người.

(số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)

2. Người trực tiếp tham gia công việc của tổ dân phố đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của tỉnh Hải Dương cũ

Tổng số 19 người, trong đó:

Chia theo các chức danh: Tổ phó tổ dân phố: 08 người; Khu đội trưởng: 11 người.

(số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)

3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của tổ dân phố đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố (nếu có)

Tổng số: 42 người, trong đó:

Chia theo các chức danh: Tổ an ninh trật tự cơ sở *(Theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND thành phố Hải Phòng)*.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ

1. Phương án sắp xếp

Sắp xếp, tổ chức lại 09 tổ dân phố trên địa bàn phường Kinh Môn thành 04 tổ dân phố, cụ thể:

1.1. Sáp nhập tổ dân phố Phụ Sơn, Trại Mới, Kinh Hạ để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là A. Sau sắp xếp tổ dân phố A đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp

- Tên tổ dân phố mới: A

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố A:

+ Vị trí địa lý (phía Đông giáp Tổ dân phố B; phía Tây giáp phường Phạm Sư Mạnh; Phía Nam giáp Tổ dân phố D; phía Bắc giáp phường Nhị Chiểu).

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của tổ dân phố A:

+ Số hộ gia đình: 1.110 hộ

+ Số nhân khẩu: 3.205 người, trong đó có 102 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của tổ dân phố A: 213.90 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu (nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...) và một số đặc trưng khác (Đình làng, chùa, đền thờ; các di sản văn hóa phi vật thể ...):

+ Cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế xã hội các Tổ dân phố tương đối khang trang, tuyến đường trục phường, các tuyến đường giao thông chính tạo, mở rộng phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân.

+ Tôn giáo: có 01 ngôi chùa (chùa Linh Ứng);

+ Hạ tầng cơ sở, văn hoá: Hệ thống điện, công trình nước sạch đã hoàn thiện 100% số hộ dùng điện, 100% số hộ dùng nước sạch vệ sinh môi trường; Các tuyến đường giao thông trên địa bàn được nhựa hoá và bê tông hoá 100%.

+ Về văn hóa, cơ bản trên địa bàn phường có phong tục, tập quán và sinh hoạt văn hóa tương đồng, không có sự khác biệt nhiều.

- Số chi bộ Đảng dự kiến thành lập tại thôn, tổ dân phố A: 01 chi bộ Đảng.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Tổ dân phố Phú Sơn và Tổ dân phố Trại Mới có quy mô dưới 70% số hộ gia đình liền kề nhau, khi sáp nhập vẫn không đủ điều kiện về số hộ gia đình theo quy định nên sáp nhập cùng Tổ dân phố Kinh Hạ có vị trí địa lý cạnh 02 Tổ dân phố Phú Sơn, Trại Mới.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ (02 người kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận, 01 người kiêm Tổ trưởng Tổ dân phố), 02 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác Mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác Mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 04 người.

1.2. Sáp nhập Tổ dân phố Cộng Hòa và Tổ dân phố Phúc Lâm để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là B. Sau sắp xếp, tổ dân phố B đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp

- Tên tổ dân phố mới: B

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố B:

+ Vị trí địa lý (phía Đông giáp Tổ dân phố C; Phía Nam giáp Tổ dân phố Lưu Hạ và Tổ dân phố D, phía Tây giáp Tổ dân phố A; phía Bắc giáp xã Việt Khê).

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của tổ dân phố B:

+ Số hộ gia đình: 954 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.918 người, trong đó có 130 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của tổ dân phố B: 30.87 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu (nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...) và một số đặc trưng khác (Đình làng, chùa, đền thờ; các di sản văn hóa phi vật thể ...):

+ Cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế xã hội các Tổ dân phố tương đối khang trang, tuyến đường trục phường, các tuyến đường giao thông chính tạo, mở rộng phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân.

+ Hạ tầng cơ sở, văn hoá: Hệ thống điện, công trình nước sạch đã hoàn thiện 100% số hộ dùng điện, 100% số hộ dùng nước sạch vệ sinh môi trường; Các tuyến đường giao thông trên địa bàn được nhựa hoá và bê tông hoá 100%.

+ Về văn hóa, cơ bản trên địa bàn phường có phong tục, tập quán và sinh hoạt văn hóa tương đồng, không có sự khác biệt nhiều.

- Số chi bộ Đảng dự kiến thành lập tại thôn, tổ dân phố B: 01 chi bộ Đảng.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Tổ dân phố Cộng Hòa có quy mô dưới 100% không đảm bảo theo quy định nên sáp nhập vào Tổ dân phố Phúc Lâm có vị trí gần nhau thuận tiện giao lưu kinh tế, văn hóa.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ (01 người kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận, 01 người kiêm Tổ trưởng tổ dân phố), 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác Mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 02 chức danh, dôi dư 02 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ kiêm CTMT, 01 Tổ trưởng tổ dân phố.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 03 người.

1.3. Sáp nhập tổ dân phố An Trung và Vinh Quang để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là C. Sau sắp xếp tổ dân phố C đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp

- Tên tổ dân phố mới: C

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố C:

+ Vị trí địa lý (Phía bắc giáp xã Việt Khê, phía Tây giáp Tổ dân phố B; Phía Nam giáp Tổ dân phố Lưu Hạ, phía đông giáp phường Nguyễn Đại Năng).

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của tổ dân phố C:

+ Số hộ gia đình: 920 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.862 người, trong đó có 95 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của tổ dân phố C: 34.22 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu (nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...) và một số đặc trưng khác (Đình làng, chùa, đền thờ; các di sản văn hóa phi vật thể ...):

+ Cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế xã hội các Tổ dân phố tương đối khang trang, tuyến đường trục phường, các tuyến đường giao thông chính tạo, mở rộng phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân.

+ Tôn giáo: có 01 ngôi chùa;

+ Hạ tầng cơ sở, văn hoá: Hệ thống điện, công trình nước sạch đã hoàn thiện 100% số hộ dùng điện, 100% số hộ dùng nước sạch vệ sinh môi trường; Các tuyến đường giao thông trên địa bàn được nhựa hoá và bê tông hoá 100%.

+ Về văn hóa, cơ bản trên địa bàn phường có phong tục, tập quán và sinh hoạt văn hóa tương đồng, không có sự khác biệt.

- Số chi bộ Đảng dự kiến thành lập tại thôn, tổ dân phố C: 01 chi bộ Đảng.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Tổ dân phố Vinh Quang có quy mô dưới 100% số hộ gia đình, không đảm bảo theo quy định nên sáp nhập vào Tổ dân phố An Trung có vị trí gần nhau thuận tiện giao lưu kinh tế, văn hóa.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ (01 người kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận, 01 người kiêm Tổ trưởng tổ dân phố), 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác Mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 02 chức danh, dôi dư 02 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác Mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 03 người.

1.4. Sáp nhập tổ dân phố Lưu Thượng 1 và Tây Sơn để thành lập tổ dân phố mới, dự kiến tên gọi là D. Sau sắp xếp tổ dân phố D đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp

- Tên tổ dân phố mới: D

- Vị trí địa lý, ranh giới của tổ dân phố D:

+ Vị trí địa lý (phía Đông giáp Tổ dân phố Lưu Hạ; phía Tây giáp phường Trần Liễu; Nam giáp Tổ dân phố Lưu Thượng 2; phía Bắc giáp Tổ dân phố A và Tổ dân phố B).

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của tổ dân phố D:

- + Số hộ gia đình: 1.284 hộ
- + Số nhân khẩu: 4.063 người, trong đó có 117 đảng viên
- Diện tích tự nhiên của tổ dân phố D: 124.01 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu (nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...) và một số đặc trưng khác (Đình làng, chùa, đền thờ; các di sản văn hóa phi vật thể ...):

- + Cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế xã hội các Tổ dân phố tương đối khang trang, tuyến đường trục phường, các tuyến đường giao thông chính tạo, mở rộng phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân.

- + Tôn giáo: có 01 ngôi chùa (chùa Lưu Thượng);

- + Hạ tầng cơ sở, văn hoá: Hệ thống điện, công trình nước sạch đã hoàn thiện 100% số hộ dùng điện, 100% số hộ dùng nước sạch vệ sinh môi trường; Các tuyến đường giao thông trên địa bàn được nhựa hoá và bê tông hoá 100%.

- + Về văn hóa, cơ bản trên địa bàn phường có phong tục, tập quán và sinh hoạt văn hóa tương đồng, không có sự khác biệt.

- Số chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn, tổ dân phố D: 01 chi bộ Đảng.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Tổ dân phố Tây Sơn có quy mô dưới 100% số hộ gia đình, không đảm bảo theo quy định nên sáp nhập vào tổ dân phố Lưu Thượng 1 có vị trí gần nhau thuận tiện giao lưu kinh tế, văn hóa và có nét tương đồng về phong tục tập quán.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ (02 người kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận), 02 Tổ trưởng tổ dân phố.

- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 01 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác Mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 04 người.

(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).

2. Giữ ổn định 04 tổ dân phố, gồm:

2.1 Tổ dân phố Ngự Uyên

- Số hộ gia đình: 1.193 hộ

- Số nhân khẩu: 4.053 người

- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 84 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 332.97 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận, 01 Tổ trưởng tổ dân phố.

- Người hoạt động trực tiếp: 01 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Đảm bảo tỷ lệ về quy mô dân số.

2.2 Tổ dân phố Duẩn Khê

- Số hộ gia đình: 622 hộ

- Số nhân khẩu: 2.284 người

- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 50 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 113.48 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận, 01 Tổ trưởng tổ dân phố.

- Người hoạt động trực tiếp: 02 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Đảm bảo tỷ lệ về quy mô dân số.

2.3. Tổ dân phố Lưu Hạ

- Số hộ gia đình: 599 hộ

- Số nhân khẩu: 1.852 người

- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 42 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 95.09 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận, 01 Tổ trưởng tổ dân phố.

- Người hoạt động trực tiếp: 02 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Đảm bảo tỷ lệ về quy mô dân số.

2.4. Tổ dân phố Lưu Thượng 2

- Số hộ gia đình: 1.176 hộ

- Số nhân khẩu: 3.898 người

- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 109 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 201.32 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố, 01 Trưởng ban công tác Mặt trận.

- Người hoạt động trực tiếp: 02 người.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Đảm bảo tỷ lệ về quy mô dân số.

(Lý do cụ thể kèm theo Phụ lục 5 kèm theo).

3. Tổng số tổ dân phố trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập (bao gồm cả các tổ dân phố giữ ổn định)

Tổng số: 08 tổ dân phố, trong đó:

- 08 tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)

V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở TỔ DÂN PHỐ; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở TỔ DÂN PHỐ

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể
(*Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn phường, toàn thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền*)

2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố dôi dư sau sắp xếp

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố nêu tại Mục II Phương án này, UBND phường thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ

1. Về thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 13
- Tổng số dự kiến sử dụng: 08
- Tổng số dôi dư: 05

b) Khu thể thao

- Tổng số hiện có: 02
- Tổng số dự kiến sử dụng: 02
- Tổng số dôi dư: 0

2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng: 08 nhà Văn hóa và 02 khu thể thao
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: 05 nhà Văn hóa dôi dư
- Phương án khác: ...

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

- Quan tâm hướng dẫn, thẩm định, tổng hợp phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố của phường Kinh Môn; kịp thời hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, nhất là về quy trình, hồ sơ, trình

tự lấy ý kiến Nhân dân, kiện toàn tổ chức sau sắp xếp và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng nhà văn hóa, khu thể thao, tài sản, hồ sơ, sổ sách, các nguồn quỹ và cơ sở vật chất dôi dư sau sắp xếp, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, tiết kiệm, hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí; ưu tiên tiếp tục phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

2. Đề nghị Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan có liên quan

Hướng dẫn cụ thể việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố, người trực tiếp tham gia công việc ở tổ dân phố không tiếp tục tham gia sau sắp xếp; bảo đảm quyền lợi chính đáng của đội ngũ cán bộ cơ sở, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Kinh Môn gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TTr Đảng ủy;
- TTr HĐND;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Bảo Trung